TOÀ ÁN ND HUYỆN CHÂU ĐỨC
TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh Phúc

Số: 10/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 18/4/2018
Về việc: "Tranh chấp l*y hôn với người mất tích"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC – TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Đào Trọng Hải
- *Hội thẩm nhân dân :* - Bà Võ Lệ Huyền
  - Bà Trần Thị Hạnh
- ***Thư Ký phiên toà:*** Tạ Thị Mỹ Hạnh - Thư ký tòa án nhân huyện Châu Đức.
- ***Đại diện* Viên kiểm sát nhân dân h*uyện Châu Đức tham gia phiên tòa***: Bà Lê Thị Ngọc Bích – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Châu Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 51/2017/TLST – HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2018 về "*Tranh chấp ly hôn với người mất tích"*

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 03/4/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đ, sinh năm: 1970.

Địa chỉ: Tổ 29, ấp TT, xã QT, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Bị đơn: Chị Trần Thị L, sinh năm: 1982.

HKTT: Tổ 29, ấp TT, xã QT, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng tàu.

Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Tổ 29, ấp TT, xã QT, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng tàu.

(Vắng mặt theo Quyết định tuyết bố mất tích số: 08/2017/QĐDS-ST ngày 25/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 17/01/2018, biên bản lấy lời khai ngày 03/4/2018 và các biên bản làm việc khác thì anh Nguyễn Đ trình bày:

Anh Nguyễn Đ và chị Trần Thị L sống chung với nhau và đến ngày 06/4/2004 thì đăng ký kết hôn tại UBND xã QT, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, trên cở sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn thì vợ chồng về sống

chung tại xã QT và hạnh phúc được một thời gian đến giữa năm 2006 thì xảy ra mâu thuẫn. Lúc này vợ chồng không còn tin tưởng nhau nên thường xuyên cải vã, dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn. Anh Đ cố gắng hàn gắn hạnh phúc gia đình để vợ chồng chung sống lo cho con chung. Nhưng sau đó chị Ltự ý bỏ nhà ra đi từ đầu năm 2006, gia đình không biết đi đâu. Anh Đ và gia đình đã nỗ lực đi tìm kiếm khắp nơi nhưng không có tin tức của chị L. Nơi cư trú cuối cùng của chị L trước khi bỏ nhà đi là Tổ 29, ấp TT, xã QT, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng tàu. Do chị L bỏ đi mà không có tin tức nên anh Đ đã có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị L mất tích với lý do để xin ly hôn. Sau khi thụ lý Tòa án đã có thông báo trên các Báo và Đài phát thanh Trung ương nhưng vẫn không thấy tung tích của chị L ở đâu. Ngày 25/9/2017 Tòa án nhân dân huyện Châu Đức đã ban hành Quyết định số 08/2017/QĐDS-ST tuyên bố chị Trần Thị L mất tích.

Kể từ khi có Quyết định của Tòa án tuyên bố chị Trần Thị L mất tích đến nay anh Đ cũng không thấy chị Trần Thị L xuất hiện vì vậy anh Đ mới khởi kiện tới Tòa án nhân dân huyện Châu Đức để yêu cầu xin ly hôn với chị Trần Thị L.

Đến nay anh Nguyễn Đ vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Châu Đức giải quyết cho anh Đ được ly hôn với chi Trần Thị L.

Về con chung: Có một con là cháu Nguyễn Tuấn K sinh ngày: 20/9/2003, cháu K có nguyện vọng sống với anh Đ. Từ ngày chị L bỏ đi anh Đ là người trực tiếp nuôi dưỡng, nay anh Đ yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung và không yều cầu chị L cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu giải quyết.

Đối với chị Trần Thị L do đã bỏ đi và đã có Quyết định tuyên bố mất tích nên Tòa án nhân dân huyện châu Đức không thể triệu tập để lấy lời khai và hòa giải được.

Anh Nguyễn Đ có đơn xin xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, HĐXX nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Đ và chị Trần Thị L sống chung với nhau từ năm 2004 là hoàn toàn tự nguyện có đăng ký kết hôn đúng pháp luật. Hiện nay anh Nguyễn Đ đang cư trú tại xã QT, huyện Châu Đức, chị Trần Thị L có nơi cư trú cuối cùng tại xã QT. Nay anh Đ có yêu cầu ly hôn căn cứ vào khoản 1, điều 28, điểm a, khoản 1, điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Châu Đức.

[2]Anh Nguyễn Đ và chị Trần Thị L sau khi kết hôn và chung sống hạnh phúc được 3 năm đến đầu năm 2006 chị L đột ngột bỏ đi và không nói rõ lý do, cũng từ đó gia đình không liên lạc được cho đến nay. Sau khi chị L bỏ đi anh Đ đã tìm mọi cách liên lạc khắp nơi để gặp chị L nhưng không đạt kết quả. Do chị Trần Thị L bỏ đi mà không có tin tức gì nên anh Nguyễn Đ có đơn yêu cầu Tòa án tuyên

bố chị Trần Thị L mất tích với lý do để xin ly hôn. Sau khi thụ lý đơn yêu cầu tuyên bố mất tích của anh Nguyễn Đ đối với chị Trần Thị L; Tòa án đã thông báo tìm kiếm chị L trên thông tin đại chúng nhưng vẫn không có tin tức. Ngày 25/9/2017 Tòa án nhân dân huyện Châu Đức đã ban hành Quyết định số 08/2017/QĐDS-ST tuyên bố chị Trần Thị L mất tích.

Đến nay anh Đ vẫn kiên quyết yêu cầu được ly hôn với chị L. Như vậy cho đến thời điểm này tình cảm vợ chồng giữa anh Đ và chị L là không còn, hai người không còn sống chung với nhau nhiều năm, không còn liên lạc, quan tâm chăm sóc lẫn nhau, chị L bỏ anh Đ ra đi mà không cùng với anh Đ lo vun vén để tạo dựng hạnh phúc gia đình. Từ ngày chị L bỏ đi đến nay anh Đ đã có nhiều cố gắng tìm kiếm chị L và Tòa án cũng đã có thông báo tìm kiếm nhưng không mang lại kết quả, vì vậy cho dù anh Đ có muốn hàn gắn lại hạnh phúc gia đình cũng không thể đạt được, mẫu thuẫn đã đến mức trầm trọng dẫn đến cuộc sống hôn nhân không thể tồn tại và kéo dài.

[3] Áp dụng pháp luật: Căn cứ vào khoản 2, điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nghĩ nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Đôn đối với chị L là cơ sở.

[4]Về con chung: Có một con chung là Nguyễn Tuấn K, sinh ngày: 20 tháng 9 năm 2003, nay anh Đ yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung và không yều cầu chị L cấp dưỡng. Qua yêu cầu của anh Đ thì thấy từ ngày chị L bỏ đi anh Đ là người trực tiếp chăm sóc và nuôi dạy con đến nay cháu vẫn phát triển tốt. Căn cứ điều 81 Luật hôn nhân và gia đình nay anh Đ có yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng là có căn cứ nghĩ nên chấp nhận.

[5]Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]Về án phí: Anh Nguyễn Đ chịu toàn bộ án phí.

Anh Nguyễn Đ có đơn xét xử vắng mặt, chị Trần Thị L đã mất tích nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 điều 227, điều 228, 238 BLTTDS xét xử vắng mặt anh Đ và chị L.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng : Điều 28, điều 35, 39, khoản 1 điều 227, khoản 1 điều 228, khoản 1 điều 238, điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng: Điều 68 Bộ Luật dân sự năm 2015.

Áp dụng: Khoản 2 điều 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Áp dụng : Khoản 8 điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của anh Nguyễn Đ đối với chị Trần Thị L trong việc tranh chấp ly hôn với người mất tích.

Về hôn nhân: Anh Nguyễn Đôn được ly hôn chị Trần Thị Lành.

Về con chung: Có con một là Nguyễn Tuấn Kt, sinh ngày: 20 tháng 9 năm 2003 anh Nguyễn Đôn được tiếp tục nuôi con chung và không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Toà án xem xét nên không giải quyết.

Về án phí HNST: Anh Nguyễn Đ nộp 300.000 (ba trăm ngàn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000(ba trăm ngàn) đồng anh Nguyễn Đ đã nộp theo biên lai thu số: 0000852 ngày 09/3/2018 của Chi cục thi hành án thi hành án dân sự huyện Châu Đức anh Nguyễn Đ nộp đủ án phí sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự ; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự .

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
-TAND Tỉnh BR- VT;
- VKSND H.CĐ;
- CÁC Đương sự;
- THADS H.CĐ;
- UBND xã QT;
- lưu

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

ĐÀO TRỌNG HẢI